TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Bản án số: 19 /2020/HS-ST
Ngày: 08-5-2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà : Bà **Trần Thị Mai**

Các hội thẩm nhân dân: - Ông **Trần Đình Khoa**
- Bà **Nguyễn Thị Tuyết Hồng**

- Thư ký phiên toà : Bà **Vũ Thị Thảo** – Thư ký TAND thành phố Bà Rịa

- Đại diện VKS ND thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Như Điểm** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 21/2020/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 22/4/2020 đối với bị cáo:

LÊ VĂN H, sinh năm 1988; Nơi sinh: Bà Rịa-Vũng Tàu; HKTT và nơi cư trú: Khu phố L, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Họ tên cha: Lê Văn T (Đã chết); Họ tên mẹ: Đoàn Thị X- sinh năm 1954; Họ tên vợ: Nguyễn Đặng Cẩm M - sinh năm 1992; Bị cáo có hai người con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 13/2007/HSST ngày 03/12/2007, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong và nộp án phí đầy đủ.

Bị cáo bị bắt ngày 24/02/2020 (Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Ông **Nguyễn Đức T**, sinh năm: 1965 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 2, xã N, huyện C, tỉnh Đồng Nai

Người chứng kiến: Chị **Nguyễn Đặng Cẩm M**, sinh năm: 1992
Địa chỉ: Khu phố L, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1/ Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 10 giờ 40 ngày 18/07/2019, lực lượng cảnh sát giao thông Công an thành phố Bà Rịa khi đang tuần tra tại khu vực đường C thuộc phường P phát hiện đối tượng Lê Văn H điều khiển xe mô tô nhưng không đội mũ bảo hiểm nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện H tàng trữ 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt trong túi quần nghi là ma túy đá nên bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Bà Rịa để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn H khai nhận: Khoảng 11h00 ngày 17/07/2019, H gặp một người thanh niên tên U (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và đưa cho U số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) để nhờ U mua ma túy đá sử dụng. Đến khoảng 12h cùng ngày, U quay lại đưa cho H 01 gói may túy đá. H lấy một ít sử dụng cùng U, số ma túy còn lại, H để vào gói nylon rồi cất giấu trong người. Ngày 18/07/2019, H điều khiển xe mô tô biển số 72K9-7863 chở vợ là Nguyễn Đặng Cẩm M và 02 con nhỏ đi khám thai, thì bị công an giao thông kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ tang vật. H khai số ma túy trên là của mình, không liên quan đến vợ.

Căn cứ bản kết luận giám định số 288/GĐMT-PC09(Đ4) ngày 26/07/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: "Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói ny lon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu vàng, có hình dấu của Công an Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Trần Quốc Nh, Hồ Minh T, Nguyễn Văn P, Nguyễn Đặng Cẩm M, Đỗ Văn L, Lê Văn H, gửi đến giám định có khối lượng **2,3639 gam**, là ma túy, loại Methamphetamine".

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Các vấn đề khác:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại bản Bản Cáo trạng số 23/CT-VKSTPBR ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Bà Rịa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo H với mức án từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; Về xử lý vật chứng: đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và 01 biển kiểm soát 72K9-7863; H trả cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Bà Rịa 01 xe xe mô tô có số khung: RLHJC3502AY038192; số máy: JC45E0102265.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: "Bị cáo biết việc bị cáo làm là vi phạm pháp luật nên bị cáo rất hối hận, xin HĐXX xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm được trở về "

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với diễn biến của vụ án đã xảy ra, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được và biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10h40 ngày 18/07/2019, tại đường C, thuộc phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Lê Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng **2,3639 gam** nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, hành vi của bị cáo không những ảnh hưởng đến đời sống kinh tế trên địa bàn thành phố, làm mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác liên quan đến ma túy. Bị cáo thanh niên đã trưởng thành nên nhận thức rõ việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham chơi đua đòi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận quần chúng lao vào con đường phạm tội, do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng không lấy đó làm bài học tu chí bản thân, làm ăn lương thiện mà tiếp tục phạm tội nên cần có mức an nghiêm khắc với bị cáo để giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô hiệu Honda loại Future, gắn biển kiểm soát 72K9-7863, số khung: RLHJC3502AY038192; số máy: JC45E0102265. H khai nhận mua xe của một thanh niên không rõ lai lịch ở khu vực M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu để làm phương tiện đi lại.

- Qua xác minh, biển kiểm soát 72K9-7863, cấp cho xe mô tô Nouvo, có số khung: 2B5206Y-109117, số máy 2B52-109117, đứng tên Hồ Văn T. Qua làm việc, ông T cho biết ông đã bán xe vào năm 2009 nhưng không làm thủ tục sang tên ông không có ý kiến gì. Do đó tịch thu tiêu hủy biển kiểm soát 72K9-7863 là phù hợp;

- Đối với xe mô tô có số khung: RLHJC3502AY038192; số máy: JC45E0102265, qua xác minh xe có biển kiểm soát 60B6-02383 do ông Nguyễn Đức T, là chủ sở hữu. Qua làm việc, ông T cho biết, ông cho con trai là Nguyễn Đức H sử dụng chiếc xe nói trên. Ngày 19/06/2019, anh H bị mất tại Hàng Gòn, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Hiện cơ quan CSĐT Công an thành phố Bà Rịa đã có công văn đề nghị Công an thành phố Long Khánh phối hợp xử lý nhưng chưa có phản hồi. Do đó hoàn trả xe này cho Cơ quan cảnh sát Điều tra công an thành phố Bà Rịa tiếp tục xác minh, làm rõ chủ sở hữu để giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy 1 (một) phong bì màu vàng, được niêm phong, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, tem niêm phong ghi số vụ 288 ngày 26/7/2019.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Đặng Cẩm M, không biết, không liên quan đến việc H tàng trữ số ma túy nên không bị xử lý là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên U đã mua ma túy hộ H, không rõ nhân thân, lai lịch nên không thể xác minh, làm rõ để xử lý.

[7] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo **Lê Văn H** phạm tội *"**Tàng trữ trái phép chất ma túy**"*

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015

- Xử phạt bị cáo **Lê Văn H 02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ **24/02/2020**

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS; khoản 1 Điều 47 của BLHS;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 288 ngày 26/7/2019 do Phòng Kỹ thuật Hình sự-Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu; 01 biển kiểm soát 72K9-7863;

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Bà Rịa 01 xe mô tô có số khung: RLHJC3502AY038192; số máy: JC45E0102265.

(Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 44/BB.THA ngày 01/4/2020)

[4] Về án phí HSST: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

[5] Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/5/2020). Riêng người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Thị Mai

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*
- *VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*
- *Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu(PV27);*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*
- *VKSND thành phố Bà Rịa;*
- *Công an thành phố Bà Rịa;*
- *Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa;*
- *Bị cáo; các đương sự khác;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*